

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 110 NĂM NGÀY SINH
ĐỒNG CHÍ ĐẠI TƯỚNG NGUYỄN CHÍ THANH (01/01/1914 - 01/01/2024)

I. Khái lược tiểu sử và quá trình hoạt động cách mạng của đồng chí Đại tướng Nguyễn Chí Thanh

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tên khai sinh là Nguyễn Vịnh, sinh ngày 01/01/1914 trong một gia đình nông dân tại thôn Niêm Phò, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên (nay là Thừa Thiên Huế).

Năm 1933 - 1934, Nguyễn Vịnh được giác ngộ, tham gia phong trào Mặt trận Dân chủ Đông Dương; tháng 7/1937, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1938, Đồng chí được cử làm Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên.

Cuối năm 1938, Đồng chí bị địch bắt nhưng được thả do không đủ bằng chứng. Giữa năm 1939 đến cuối năm 1941, Đồng chí bị địch bắt lần thứ hai, giam cầm tại nhà lao Thừa Phủ (Huế), Lao Bảo (Quảng Trị) và Nhà đày Buôn Ma Thuột (Đắk Lắk).

Đầu năm 1942, Đồng chí đào thoát khỏi Nhà đày Buôn Ma Thuột, bí mật về Quảng Điền, cùng một số đồng chí khác thành lập Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Thừa Thiên.

Tháng 7/1943, trên đường công tác, Đồng chí bị địch bắt lần thứ ba và đưa trở lại Nhà đày Buôn Ma Thuột.

Sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp tháng 3/1945, Đồng chí được trả tự do và tiếp tục hoạt động cách mạng ở Trung Bộ để chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền.

Tháng 8/1945, tại Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (13-15/8/1945), Đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt tên là Nguyễn Chí Thanh. Ngày 31/8/1945, Hội nghị đại biểu các tỉnh Trung Bộ tại Huế đã quyết định thành lập Đảng bộ Đảng Cộng sản Đông Dương ở Trung Bộ và bầu đồng chí Nguyễn Chí Thanh làm Bí thư Xứ ủy Trung Bộ.

Cuối năm 1946 đến năm 1949, Đồng chí được chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Thừa Thiên, Bí thư Phân khu ủy Bình - Trị - Thiên, Bí thư Liên khu ủy khu IV.

Đầu năm 1950, Đồng chí được phân công phụ trách Ban Tuyên huấn Trung ương, được bầu làm Chủ tịch Liên đoàn Thanh niên Việt Nam tháng 2/1950. Tháng 7/1950, Đồng chí được điều động vào Quân đội, giữ chức vụ Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Phó Bí thư Tổng Chính ủy.

Tháng 02/1951, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng tổ chức tại Tuyên Quang, Đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được Trung ương bầu vào Bộ Chính trị.

Tháng 7/1951 đến cuối năm 1960, Đồng chí được cử làm Giám đốc Trường Chính trị trung cấp Quân đội, nay là Học viện Chính trị.

Năm 1959, Đồng chí được phong quân hàm Đại tướng Quân đội nhân dân Việt Nam.

Năm 1960, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tiếp tục được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương, được bầu vào Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương.

Năm 1961, miền Bắc đang trong quá trình hợp tác hóa mạnh mẽ, nông nghiệp trở thành mặt trận hàng đầu, Đồng chí được giao nhiệm vụ Trưởng ban Công tác nông thôn Trung ương.

Cuối năm 1964, chiến lược “chiến tranh đặc biệt” bị phá sản, đế quốc Mỹ chuẩn bị trực tiếp đưa quân vào xâm lược nước ta, Đồng chí được điều động vào miền Nam công tác, giữ chức vụ Bí thư Trung ương Cục kiêm Chính ủy quân giải phóng miền Nam.

Tháng 6/1967, theo yêu cầu của Trung ương, Đồng chí ra Hà Nội để báo cáo tình hình, kế hoạch hoạt động của các chiến trường và nhận thêm chỉ thị mới. Ngày 06/7/1967, đúng vào ngày lên đường trở lại chiến trường miền Nam, Đồng chí đột ngột qua đời sau một cơn đau tim nặng.

Do có nhiều đóng góp xuất sắc đối với cách mạng, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã được Đảng, Nhà nước tặng, truy tặng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh hạng nhất, Huân chương Quân công hạng Nhất, Huân chương Chiến thắng hạng Nhất và nhiều phần thưởng cao quý khác.

Với 53 tuổi đời, hơn 30 năm cống hiến cho Đảng và Nhân dân, cuộc đời và sự nghiệp của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh là một tấm gương sáng ngời của một người cộng sản kiên trung, mẫu mực; một nhà lãnh đạo tài năng; một người con ưu tú của dân tộc; người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

II. Những cống hiến to lớn của đồng chí Đại tướng Nguyễn Chí Thanh với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc

1. Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - người cộng sản kiên trung, mẫu mực, nhà lãnh đạo tài năng

Khi còn là một thanh niên ở tuổi 17, được các lớp đàn anh giác ngộ cách mạng, người thanh niên Nguyễn Vịnh đã tham gia đấu tranh chống lại bọn cường hào ở địa phương và sau đó tham gia phong trào đấu tranh đòi các quyền dân sinh,

dân chủ những năm 1936 - 1939, được kết nạp và trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1937.

Trên cương vị Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên ở tuổi 24, thực hiện chỉ thị của Xứ ủy Trung Kỳ, tháng 9/1938, Đồng chí đã lãnh đạo quần chúng cách mạng đấu tranh làm thất bại dự án tăng thuế của thực dân Pháp và chính quyền Nam triều. Sau cuộc đấu tranh đó, cuối năm 1938, Đồng chí bị bắt lần đầu và được thả, tiếp tục hoạt động, lãnh đạo, chỉ đạo nhiều cuộc mít tinh, biểu tình của Nhân dân đấu tranh ngăn chặn những cuộc đàn áp, khủng bố của thực dân Pháp.

Giữa năm 1939, Đồng chí bị thực dân Pháp bắt và kết án khổ sai, giam ở các nhà lao Thừa Phủ, Lao Bảo, Buôn Ma Thuột. Trong thời gian tù đày, dù bị tra tấn bằng nhiều cực hình dã man nhưng Đồng chí luôn kiên cường, thể hiện tinh thần bất khuất, gan dạ, giữ vững khí tiết của một người cộng sản. Đồng chí cùng các đảng viên cộng sản đã biến tòa án Nam triều thành diễn đàn tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản và lên án tội ác của thực dân Pháp và bọn tay sai phản động. Trên cương vị Bí thư Chi bộ trong nhà tù, Đồng chí thể hiện là một chiến sĩ cộng sản kiên trung, một nhà lãnh đạo mẫu mực trong việc tổ chức đấu tranh chống khủng bố, chống tra tấn, chống đánh đập tù nhân, cải thiện đời sống nhà tù, đồng thời, hết sức quan tâm đến công tác giáo dục lý luận chính trị cho các đảng viên trong chi bộ và những người tù chính trị. Ở nhà tù Lao Bảo, Đồng chí lập ra "*Tổ chức bí mật*" nhằm tập hợp lực lượng, thống nhất hành động, thúc đẩy phong trào cách mạng, bắt liên lạc với tổ chức đảng từ bên ngoài. Cuối năm 1940, tổ chức này đã lãnh đạo thắng lợi cuộc đấu tranh tuyệt thực, tuyệt ẩm của tù nhân chính trị trong nhà tù Lao Bảo.

Tại nhà đày Buôn Ma Thuột, Đồng chí tham gia "*Lực lượng trung kiên*", một tổ chức bí mật trong tù đóng vai trò như một chi bộ cộng sản và tiếp tục đấu tranh quyết liệt, ngoan cường. Mặc dù ba lần bị đế quốc bắt giam nhưng mỗi lần vượt ngục hay được thả, Đồng chí lại trở về với cách mạng, với Nhân dân, tiếp tục hoạt động, góp phần xây dựng cơ sở đảng, đẩy mạnh phong trào cách mạng ở tỉnh Thừa Thiên thời kỳ đó.

Trên cương vị Bí thư Xứ ủy Trung Kỳ, Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên, Bí thư Phân khu Bình - Trị - Thiên rồi Bí thư Liên khu ủy IV, Đồng chí đã vận dụng sáng tạo đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng vào thực tiễn chiến trường Thừa Thiên; bình tĩnh, sáng suốt trong đánh giá tình hình, đưa ra những giải pháp về công tác tư tưởng, về chiến tranh nhân dân, chỉ đạo nhiều vấn đề cụ thể về lực lượng vũ trang bám đất, bám dân, phát triển chiến tranh du kích. Với nhãn quan chính trị, quân sự sắc bén, kiên trì quan điểm "*dân là gốc*", Đồng chí đã góp phần đưa ra những quyết định táo bạo có ý nghĩa chuyển hướng lãnh đạo, xoay chuyển lại tình thế, tạo ra các bước ngoặt cách mạng, đưa cuộc kháng chiến ở mặt trận Huế dần khôi phục và mở ra một cục diện mới. Nhờ đó, phong trào cách mạng Bình - Trị - Thiên đã vươn lên hòa nhập cùng với phong trào cả nước, góp phần chặn đứng âm mưu chia cắt chiến lược của thực dân Pháp. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh

trở thành linh hồn của cuộc kháng chiến Bình - Trị - Thiên khói lửa, xứng đáng với danh hiệu “*Vị tướng du kích*” mà Bác Hồ trao tặng.

Ở những bước chuyển của cách mạng, với phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực lãnh đạo, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh luôn được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng trao nhiều trọng trách. Nhận nhiệm vụ Trưởng ban Công tác nông thôn Trung ương - lãnh đạo, chỉ đạo một ngành kinh tế trọng yếu của đất nước, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã thể hiện tư duy của một nhà lãnh đạo trên lĩnh vực kinh tế thông qua tổ chức thực tiễn, bám sát cơ sở, lắng nghe ý kiến các nhà khoa học, dựa vào Nhân dân. Để giải quyết vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp, Đồng chí đã đi sâu nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng và xác định phải xây dựng hợp tác xã trên 3 mặt: Cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật và nâng cao đời sống xã viên. Đồng thời, củng cố vai trò chiến lược của hợp tác xã nông nghiệp trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, động viên và tổ chức được hàng vạn thanh niên ra tiền tuyến. Mặt trận nông nghiệp trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh không chỉ bảo đảm một phần quan trọng về lương thực, thực phẩm cung cấp cho Nhân dân, góp phần xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững chắc, bước đầu chi viện cho cách mạng miền Nam, góp phần vào thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh “*Thi đua là yêu nước*”, Đồng chí đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức hiệu quả nhiều phong trào thi đua; luôn coi thi đua là phương pháp vận động cách mạng, nghệ thuật lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị. Trên thực tế, những phong trào thi đua như “*Cờ Ba nhất*” trong lực lượng vũ trang, “*Gió Đại phong*” trong nông nghiệp đã mang đậm dấu ấn của đồng chí Nguyễn Chí Thanh, cùng với các phong trào thi đua “*Sóng Duyên hải*” trong công nghiệp, “*Trống Bắc lý*” trong giáo dục đã trở thành điển hình tiêu biểu cho phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa lúc bấy giờ, động viên được sức mạnh của hàng triệu con người vào sự nghiệp cách mạng.

Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta bước vào giai đoạn quyết liệt, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh được cử vào miền Nam. Trên cương vị Bí thư Trung ương Cục kiêm Chính ủy quân giải phóng miền Nam, Đồng chí đã góp phần xác định đúng việc chuyển hướng chiến lược của Mỹ từ “*Chiến tranh đặc biệt*” sang “*Chiến tranh cục bộ*” (1965 - 1968), đưa ra những đánh giá, phân tích khoa học và biện chứng về thực chất sức mạnh của Mỹ, so sánh lực lượng giữa ta và địch, tìm ra những mâu thuẫn, chỗ yếu của đối phương, từ đó khẳng định quyết tâm đánh Mỹ và niềm tin đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Những quan điểm của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh về chủ nghĩa anh hùng cách mạng được coi như khâu đột phá về tư tưởng cho quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; thể hiện tầm tư duy quân sự của một nhà lãnh đạo tài năng, có uy tín lớn của Đảng. Đại tướng khẳng định: “*Chủ nghĩa anh hùng cách mạng của chúng ta mang trong*

mình nó một tư tưởng lớn của thời đại là không sợ Mỹ, dám đánh Mỹ, quyết đánh Mỹ, đấu tranh vì độc lập, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội”.

Lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Đảng và dân tộc ta mãi mãi khắc ghi tư tưởng chỉ đạo tác chiến mang đậm dấu ấn Đại tướng Nguyễn Chí Thanh như *“nắm thắt lưng Mỹ mà đánh”, “cứ đánh Mỹ khắc tìm ra cách đánh hay”* lập các *“vành đai diệt Mỹ”*... Những phân tích, nhận định, đánh giá tình hình chiến trường miền Nam của Đại tướng đã góp phần cùng Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương đánh giá đúng sức mạnh thật sự của đế quốc Mỹ, sự phát triển của cách mạng miền Nam, từ đó hoạch định đường lối kháng chiến. Nhiều quan điểm, tư tưởng của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh thể hiện chiến lược tiến công với niềm tin nhất định thắng Mỹ, cùng với những phương châm chỉ đạo tác chiến độc đáo được Ban Chấp hành Trung ương Đảng nghiên cứu, chốt lọc đưa vào các nghị quyết Trung ương như Nghị quyết Trung ương 11 và 12 khóa III, kế hoạch cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1968, góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Đồng chí luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp, giải phóng nhân dân lao động, giải phóng con người. Đồng chí luôn chăm lo, xây dựng mối quan hệ đoàn kết, thống nhất các dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, giữa dân tộc Việt Nam với các dân tộc khác trên thế giới; tăng cường đoàn kết quân dân, củng cố khối liên minh công - nông - trí thức. Nhận thức rõ tầm quan trọng của xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, Đồng chí khẳng định: *“Nhiệm vụ trọng đại của chúng ta là đào tạo nên hàng vạn, hàng triệu con người mới”* và chỉ rõ con người mới phải gắn liền với cuộc đấu tranh giai cấp, với hiện thực cách mạng Việt Nam, phải có lập trường, tư tưởng kiên định, đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội với những phẩm chất cao đẹp.

Với tác phong sâu sát thực tiễn, gắn bó máu thịt với Nhân dân, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh thường xuống cơ sở nghiên cứu tình hình, tìm những hình thức và biện pháp thích hợp thực hiện đường lối của Đảng. Đồng chí đặc biệt coi trọng việc chỉnh đốn các tổ chức của Đảng và phát triển các đoàn thể quần chúng. Từ sáng kiến của Đồng chí, các cơ sở đảng và đoàn thể được sắp xếp lại gọn nhẹ, tăng cường hiệu lực. Các cuộc hội nghị được chuẩn bị và rút ngắn thời gian nhưng hiệu quả. Cán bộ, đảng viên được nâng cao về nhận thức đường lối, sửa đổi lề lối làm việc.

Quá trình hoạt động cách mạng của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh cho thấy, Đồng chí liên tục có mặt ở những mặt trận khó khăn nhất, trong những thời điểm đầy thử thách, quyết liệt. Vượt qua muôn vàn gian khổ, hy sinh, một lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, Đồng chí nêu cao tinh thần trách nhiệm, cống hiến hết mình cho dân tộc và Tổ quốc. Trên mỗi cương vị và trọng trách của mình, Đồng chí để lại dấu ấn sâu sắc về cả tư duy lãnh đạo và tổ chức thực hiện, tạo ra bước phát

triển mới cho phong trào cách mạng trong cả thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

2. Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - vị tướng tài ba của Quân đội nhân dân Việt Nam

Xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh về lý luận, chính trị, tư tưởng và tổ chức; bồi dưỡng và phát huy bản chất cách mạng của quân đội, không ngừng nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân là công hiến lớn của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh trên cương vị lãnh đạo cấp cao về chính trị, quân sự trong quân đội.

Theo Đồng chí, để giữ vững bản chất cách mạng của Quân đội thì phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội, lấy đó làm cơ sở, làm trung tâm, làm then chốt, làm động lực chủ yếu thúc đẩy mọi mặt công tác khác tiến lên đúng hướng. Đồng chí khẳng định: *“Đảng lãnh đạo tuyệt đối quân đội là nhân tố quyết định sự trưởng thành và chiến thắng của quân đội”*. Quân đội nhân dân phải đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, thống nhất về mọi mặt của Đảng, đó là nguyên tắc tối cao, là nguồn gốc sức mạnh và là cơ sở cho mọi thắng lợi của quân đội.

Trong xây dựng quân đội về chính trị và tư tưởng, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh luôn nhất quán đây là mặt quyết định, quan trọng nhất. Lãnh đạo chính trị - mà hạt nhân là công tác tư tưởng - là cái gốc của mọi vấn đề. Quân đội cách mạng phải đi theo đúng đường lối giai cấp của Đảng; giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa chính trị và quân sự; giữa con người và vũ khí; giữa tiền tuyến và hậu phương, giữa lãnh đạo và chỉ huy... làm cho quân đội ta trong bất kỳ tình huống nào đều phát huy tốt bản chất, truyền thống cách mạng, nâng cao sức mạnh tổng hợp, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước, Nhân dân giao phó. Trong quá trình lãnh đạo xây dựng quân đội, Đồng chí có nhiều đóng góp trong việc xây dựng nền nếp, định ra và thực hiện các nội dung, phương pháp tiến hành công tác đảng, công tác chính trị. Đặc biệt, năm vấn đề có tính nguyên tắc, sáu phương pháp lãnh đạo tư tưởng và bảy nguyên tắc công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội do đồng chí tổng kết là cơ sở lý luận mang tính biện chứng cao, đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

Đồng chí thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng tổ chức đảng trong quân đội, nhất là việc kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng các tổ chức đảng cơ sở là chi bộ đại đội. Đồng chí đã trực tiếp chủ trì nhiều hội nghị bàn về công tác tổ chức trong quân đội, viết bài đăng trên các tạp chí lý luận của Đảng và Quân đội, nêu và đưa ra nhiều giải pháp về những vấn đề cơ bản, có tính nguyên tắc trong tổ chức và lãnh đạo, chỉ huy quân đội; vấn đề tăng cường kỷ luật, mở rộng dân chủ trong Đảng; công tác giáo dục, rèn luyện, phát triển đảng viên... Qua đó, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng trong Quân đội; đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ đức, tài, phẩm chất và

năng lực, đáp ứng được yêu cầu phát triển của tình hình nhiệm vụ trong mỗi giai đoạn cách mạng.

Nhờ linh hồn, mạch sống của công tác Đảng, công tác chính trị trong quân đội, dưới sự chỉ đạo tâm huyết, có trách nhiệm trước Đảng và Nhân dân của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh, đội ngũ cán bộ của Đảng trong quân đội ngày càng trưởng thành, vững vàng vượt qua mọi thử thách cam go, làm nòng cốt trong các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, góp phần to lớn đưa kháng chiến đến thắng lợi.

Khi trở vào chiến trường miền Nam, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã cùng Trung ương Cục miền Nam chỉ đạo phát triển chiến tranh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, đặc biệt là xây dựng bộ đội chủ lực. Đồng chí đã góp phần xác định đúng sự thay đổi chiến lược của đế quốc Mỹ, sắc sảo trong việc đánh giá thực chất sức mạnh của Mỹ, nêu cao quyết tâm, niềm tin đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, nêu những ý kiến sắc sảo, những khẩu hiệu đánh Mỹ được tổng kết, hiện thực hóa thành phong trào thi đua. Sự có mặt của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh ở chiến trường miền Nam trong thời điểm “nóng bỏng” mang lại bước chuyển biến mạnh mẽ của Đảng bộ và phong trào cách mạng miền Nam.

Quan điểm kết hợp chiến tranh du kích với “quả đấm” của các binh đoàn chủ lực trong tổng thể đường lối chiến tranh nhân dân mang dấu ấn của một tinh thần sáng tạo, thể hiện bản lĩnh, tầm nhìn chiến lược trong tư duy quân sự Nguyễn Chí Thanh, góp phần phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam.

3. Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Đồng chí Nguyễn Chí Thanh là tấm gương của một chiến sĩ cộng sản hết sức kiên cường, trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, trọn đời phấn đấu, hy sinh vì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đó là tấm gương của ý chí, nghị lực phi thường và tinh thần cách mạng tiến công chống mọi kẻ thù của giai cấp và dân tộc.

Cuộc đời cách mạng của đồng chí Nguyễn Chí Thanh là một chuỗi năm tháng đấu tranh vô cùng gian khổ nhưng đầy nhiệt huyết. Hơn 30 năm hoạt động cách mạng, trải qua nhiều cương vị khác nhau, Đồng chí đã tỏ rõ bản lĩnh cách mạng; càng gian khổ, đồng chí Nguyễn Chí Thanh càng trưởng thành, bộc lộ rõ tố chất đặc biệt của một nhà lãnh đạo tài năng. Ở bất cứ cương vị nào, đồng chí Nguyễn Chí Thanh luôn đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc và Nhân dân lên trên hết, quyết tâm suốt đời phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đồng chí quan niệm “*đạo đức cao quý nhất của người cộng sản là hy sinh phấn đấu, hy sinh là hy sinh cái cá nhân, phấn đấu là phấn đấu vì cách mạng*”.

Đồng chí là người cộng sản kiên định, trung thành, nghèo khó không chuyên lay, uy vũ không khuất phục, khó khăn không lùi bước. Vượt qua bao nguy khó,

hiếm nghèo, Đại tướng luôn kiên trì mục đích của cuộc sống, bảo vệ chân lý, giữ vững quan điểm, bình tĩnh, chủ động, không quản ngại hiểm nguy, dũng cảm và sáng suốt để thực hiện bằng được mục tiêu cách mạng.

Đạo đức của đồng chí Nguyễn Chí Thanh là tấm gương tuyệt đối tin tưởng vào sức mạnh của Nhân dân, thương yêu, kính trọng nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

Xuất phát từ quan điểm tin dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tổng kết: *“Dân là cái vốn cách mạng quý nhất, quý hơn tất cả. Vì: Còn dân thì nước còn. Mất dân thì nước mất”*. Quán triệt sâu sắc những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nói về công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh luôn khẳng định: *“Quân đội ta là quân đội của nhân dân, từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu”*.

Mặt trận Bình - Trị - Thiên là một minh chứng hùng hồn, sinh động cho quan điểm của Đảng về lòng dân, sức dân, trí dân. Với tư tưởng *“Chúng ta phải tranh thủ từng người, từng thôn. Chúng ta không để mất dân, chết cũng không rời cơ sở. Chúng ta nhất định thắng”*, Đảng đã chỉ đạo phát triển chiến tranh du kích trong lòng dân, từ đó góp phần làm nên nhiều chiến công oanh liệt ở mặt trận Bình - Trị - Thiên khói lửa.

Đường lối của Đảng trong cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước là đường lối chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc. Dưới ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin, noi theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh khẳng định *“chiến lược, chiến tranh nhân dân chỉ có thể hình thành và vận dụng thắng lợi trên cơ sở biết dựa trên tinh thần, trên nguồn vật chất, trên đầu óc sáng tạo vĩ đại của nhân dân, nhất là công nông”*.

Trên cương vị Trưởng ban Công tác nông thôn Trung ương trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã nhiều lần nhấn mạnh rằng không sức mạnh nào có thể so sánh nổi sức mạnh của quần chúng trong lao động sản xuất. Phát hiện và tin, dựa vào sức mạnh, tài trí của Nhân dân đã làm nên một Nguyễn Chí Thanh với cách gọi trìu mến của Bác Hồ là *“Đại tướng nông dân”*.

Đạo đức của đồng chí Nguyễn Chí Thanh là những quan điểm và tấm gương sáng ngời về quyết tâm triệt để chống chủ nghĩa cá nhân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại tư tưởng và tấm gương sáng ngời về chống chủ nghĩa cá nhân. Một trong những luận điểm nổi tiếng của Người là *“quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng”*. Xứng đáng là một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên nhiều phương diện, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh là người viết, nói, phân tích sâu sắc, lập luận khoa học, chặt chẽ về chủ nghĩa cá nhân và chống chủ nghĩa cá nhân.

Nắm vững những vấn đề lý luận căn cốt của chủ nghĩa Mác - Lênin liên quan đến chủ nghĩa tập thể, chủ nghĩa cá nhân, khoa học về duy vật lịch sử, trần trở với vận mệnh của đất nước, sự tồn vong của Đảng và chế độ, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh có nhiều bài viết tâm huyết có sức lan tỏa, thuyết phục, cảm hóa sâu sắc về chống chủ nghĩa cá nhân. Trong bài *“Nâng cao tư tưởng xã hội chủ nghĩa, khắc phục chủ nghĩa cá nhân”* (1957), Đồng chí đã vạch rõ nguồn gốc và hoàn cảnh phát sinh của chủ nghĩa cá nhân, nêu lên những biểu hiện, hình thái, tác hại và sự phát triển của nó, phân rõ ranh giới giữa chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa tập thể.

Những bài viết, bài nói của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh về chống chủ nghĩa cá nhân đề ra phương hướng khắc phục trên nền tảng là củng cố, tu dưỡng lập trường của giai cấp công nhân. Điều quan trọng nhất đối với mỗi người cách mạng là biết vì Đảng, vì Tổ quốc và đồng bào, đặt lợi ích của dân tộc và Tổ quốc lên trên hết, trước hết, quan tâm đến đời sống của Nhân dân.

Đạo đức của đồng chí Nguyễn Chí Thanh là tấm gương về bám sát thực tiễn, luôn đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh nêu tấm gương sáng về tác phong làm việc khoa học, thiết thực, cụ thể, liên hệ lý luận với thực tiễn. Với tinh thần thẳng thắn, chân tình, Đồng chí thường phê bình bệnh nói suông, lối làm việc qua loa, đại khái, hình thức, không đi vào thực chất. Đây chính là một khía cạnh chiều sâu trong quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh khi Người nhắc nhở *“Đối với nhân dân, không thể lý luận suông, chính trị suông”*. Trong quá trình chỉ đạo công tác nông thôn, với tác phong sâu sát, vừa làm vừa tổng kết rút kinh nghiệm, Đại tướng đã có những đóng góp quan trọng tạo nên luồng gió mới Đại Phong, một mô hình nông nghiệp điển hình khi miền Bắc bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Nắm chắc phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người luôn luôn đổi mới, sáng tạo. Trong công tác đảng, công tác chính trị, cũng như trong chỉ đạo tác chiến, phát triển nông nghiệp, không chấp nhận tư duy rập khuôn, máy móc, giáo điều, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh là một tấm gương dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nói đi đôi với làm, luôn luôn đổi mới và sáng tạo, xuất phát từ thực tế, tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan. Bàn về việc cải tiến tác phong công tác, Đồng chí nhấn mạnh: *“Chúng ta cần phải có mẫn cảm với cái mới, vứt đi những cái lạc hậu, lỗi thời, có như thế sự lãnh đạo của chúng ta mới có sức sống”*.

Cả cuộc đời Đại tướng Nguyễn Chí Thanh luôn rèn luyện, tu dưỡng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, sống trong sạch, vì dân, vì nước, không gọn chút riêng tư; một con người khiêm tốn, giản dị, ham học hỏi, sống đoàn kết, nghĩa tình, hết lòng yêu thương đồng chí, đồng bào. Đạo đức trong sáng, mẫu mực của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh là một tấm gương cụ thể, gần gũi để các thế hệ hôm nay và mai sau noi theo, học tập.

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh của đồng chí Đại tướng Nguyễn Chí Thanh, người cộng sản kiên cường, bất khuất, trung thành vô hạn với lý tưởng cách mạng, một nhà lãnh đạo tài năng của Đảng ta, một người chỉ huy mưu lược, tài trí, dũng cảm của lực lượng vũ trang, một danh tướng thời đại Hồ Chí Minh, người đã cống hiến cả cuộc đời mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc là dịp để chúng ta ôn lại cuộc đời hoạt động và những cống hiến to lớn của Đồng chí đối với Đảng và cách mạng Việt Nam. Đồng thời, qua đó tuyên truyền, giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng, lịch sử, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, khơi dậy khát vọng xây dựng, phát triển đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc.

**BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG - TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM**